

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

*Ninh Bình, ngày 24 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị Th sinh năm 1997; địa chỉ: xóm N, xã K, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Nguyễn Phú Th1 sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: đội B, xóm H, xã Th, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; địa chỉ: 612-8301 N.F.A 105, 731-1 K-ch, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto-fu, Nhật Bản.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 464 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Th và anh Nguyễn Phú Th1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Trần Thị Th phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000033 ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình; hoàn trả lại chị Trần Thị Th 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự)*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Cục THADS tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp Ninh Bình;
- Phòng NV-KT-THA;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tử Lượng**

